

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu nhat****Event 101 Nam 50 M . Tu do**

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Hoang, Khang	19	Vinh Long	23.80	23.95	
2	Do Ngoc, Vinh	18	Ha Noi	23.50	24.46	
3	Tran Duy, Khoi	25	TP Ho Chi Minh	23.90	24.77	
4	Vo Dinh, Phi	17	Hai Phong	24.00	24.84	
5	Ta Minh, Hieu	17	Hai Phong	24.05	24.87	
6	Tran Le, Thanh Nhan	19	Vinh Long	NT	24.93	
7	Nguyen Van, Thang	22	Ha Noi	24.00	24.97	
8	Do Thanh, Thuan	21	Binh Duong	25.70	25.33	
9	Trinh Truong, Vinh	15	TP Ho Chi Minh	26.00	25.75	
10	Nguyen Huu, Duc	15	Ha Noi	26.00	26.49	
11	Hoang Tan, Khai	14	TP Ho Chi Minh	NT	26.60	
*12	Le Manh, Cuong	16	Ha Noi	25.90	26.67	
*12	Tran Anh, Tu	14	TP Ho Chi Minh	25.50	26.67	
14	Phuong Duc, Binh	19	Ha Noi	25.50	26.84	
15	Nguyen Van, Hai	19	Ha Noi	25.00	27.08	
16	Ta Viet, Anh	14	Quan Doi	25.50	27.24	
17	Nguyen Van, An	18	Hai Duong	NT	27.27	
18	Le Nhat, Quang	15	Hai Phong	26.00	27.32	
19	Ha Van, Toan	13	Ha Noi	27.00	27.91	
20	Do Trong, Quoc	14	Tien Giang	28.00	28.67	
21	Cao Chi, Hieu	18	Dong Nai	25.50	28.78	
22	Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	30.01	29.84	
23	Pham Ngoc, Luc	12	Thanh Hoa	NT	32.57	
24	Le Gia, Phuc	11	Thanh Hoa	35.00	34.27	
25	Bui Van, Hieu	11	Thanh Hoa	NT	34.81	
26	Nguyen Van, Manh	11	Thanh Hoa	38.00	36.55	
27	Le Viet, Hoang	10	Thanh Hoa	NT	37.49	
---	Le Anh, Bao Thai	18	Thanh Hoa	NT	X36.98	

Event 102 Nu 50 M . Tu do

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Van	17	Thanh Hoa	26.50	26.63	
2	Nguyen Kha, Nhi	14	TP Ho Chi Minh	27.80	27.57	
3	Vu Thi, Phuong Anh'	14	TP Ho Chi Minh	27.00	27.91	
4	Le Quynh, Nhu	14	Dong Nai	27.50	28.11	
5	Nguyen Ngoc, Thuy Tien	14	TP Ho Chi Minh	27.95	28.59	
6	Hoang Thi, Trang	21	Thanh Hoa	NT	29.13	
7	Ha Thi, Kieu My	14	An Giang	28.00	29.19	
8	Le Thi, Thanh Tuyen	13	Dong Nai	27.80	29.27	
9	Nguyen Thi, Dieu Linh	25	Quan Doi	28.00	29.52	
10	Dinh Thi, Ngoc Diep	15	Ha Noi	28.50	29.70	
11	Nguyen Phuong, Thao	14	Quan Doi	29.00	29.76	
12	Bui Quynh, Anh	13	Ha Noi	29.01	29.78	
13	Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	27.50	30.40	
*14	Nguyen Thi, Yen Nhi	13	Hai Phong	NT	30.54	
*14	Nguyen Thu, Thao	16	Ha Noi	29.00	30.54	
16	Le Diem, Quynh	16	Ha Noi	29.50	30.97	
17	Nguyen Ngoc, Giang	13	Ha Noi	33.60	31.90	
18	Dao Thi, Anh	14	Ha Noi	30.00	32.12	
19	Nguyen Thi, Minh Ha	13	Quan Doi	29.00	32.37	
20	Nguyen Mai, Linh	16	Ha Noi	30.30	34.75	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu nhat****(Event 102 Nu 50 M . Tu do)**

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
---	Pham Thi, Thuy Hoa	14	Thanh Hoa	30.00	X31.94	
---	Le Ngoc, Hieu Lam	13	Thanh Hoa	33.00	X35.51	
---	Le Thi, Anh Hien	12	Thanh Hoa	36.00	X37.34	
---	Tran Thi, Diep Chi	12	Thanh Hoa	36.00	X38.87	

Event 103 Nam 100 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thanh, Loc	27	TP Ho Chi Minh	35.90	35.23	
2	Do Dinh, Toan	25	TP Ho Chi Minh	36.00	36.23	
3	Truong Minh, Quan	18	Quan Doi	36.50	37.85	
4	Bui Van, Truong	16	Phu Tho	37.20	39.56	
5	Nguyen Phi, Ha	16	Thanh Hoa	37.00	39.61	
6	Nguyen Dac, Thang	18	Thai Binh	NT	39.76	
7	Nguyen Duy, Bao	15	Tay Ninh	39.50	39.98	
8	Dang Duc, Manh	20	Quan Doi	36.50	40.25	
9	Dang Manh, Cuong	17	TP Ho Chi Minh	39.60	40.82	
10	Nguyen Phan, Minh Anh	16	TP Ho Chi Minh	39.60	41.21	
11	Kim Anh, Kiet	18	Quan Doi	37.50	41.55	
12	Nguyen Khang, Dung	15	TP Ho Chi Minh	39.60	41.93	
13	Le Khuong, Duy	14	Thanh Hoa	NT	45.02	
14	Nguyen Dinh, Khiat	14	Hai Duong	40.00	45.11	
15	Pham Nhat, Anh	14	Nam Dinh	49.00	47.22	
16	Nguyen Huynh, Quoc Thang	13	Tay Ninh	45.50	47.33	
17	Do Thanh, Thao	19	Quan Doi	36.50	48.54	
18	Pham Le, Minh Phuc	18	TP Ho Chi Minh	38.00	52.72	
19	Nguyen Tien, Dat	18	TP Ho Chi Minh	37.90	56.93	
---	Nguyen Van, Thanh	16	Nam Dinh	47.00	DQ	

Head did not break the surface by 15 meters

Event 104 Nu 100 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Thu	20	Hai Duong	40.00	41.18	
2	Nguyen Thi, Thao	18	Nam Dinh	42.00	43.06	
3	Mai Ngoc, Nhu Truc	16	Quan Doi	43.00	43.76	
4	Pham Thi, Hong Diep	18	Thai Binh	NT	44.16	
5	Nguyen Thi, Hue	26	Thai Binh	NT	44.31	
6	Dao Thi, Kim Anh	18	Quan Doi	43.00	44.45	
7	Pham Hoai, Anh	16	Thanh Hoa	44.00	45.04	
8	Thach Thi, Thao Suong	17	Quan Doi	44.00	46.03	
9	Son Thi, My Nhung	16	Quan Doi	44.00	46.87	
10	Vu Thi, Hong Nhung	18	Nam Dinh	43.00	47.73	
11	Nguyen Thi, Diem Quynh	16	Thai Binh	NT	47.75	
12	Ta Hoang, Minh Anh	21	TP Ho Chi Minh	46.00	47.85	
13	Nguyen Thi, Nguyen	17	Thanh Hoa	NT	47.96	
14	Lam Nhat, Vy	17	Tay Ninh	44.50	48.33	
15	Nguyen Ngoc, Son	14	Dong Nai	46.50	48.71	
16	Le Thi, Lam Lam	15	Quan Doi	44.00	49.20	
17	Ha Phuong, Anh	13	Hai Duong	NT	49.98	
18	Nguyen Thi, Phuong Linh	13	Hai Duong	45.00	50.01	
19	Do Hong, Tuoi	13	Thai Binh	NT	50.88	
20	Le Thu, Thuy	12	Hai Duong	50.00	53.85	
21	Luong Thi, Ngo Anh	13	Nam Dinh	52.00	53.99	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022

Ket qua - Ngay thu nhat

(Event 104 Nu 100 M . VHCV)

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
22 Hoang Thi, Anh Thu	14	Thanh Hoa	NT	54.15	

Event 105 Nam 400 M . Tu do

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Huy, Hoang	22	Quang Binh	3:48.85	3:56.46	
2 Do Ngoc, Vinh	18	Ha Noi	3:56.00	3:59.79	
3 Nguyen Viet, Tuong	18	Da Nang	3:57.00	4:03.42	
4 Le Do, Gia Khang	17	TP Ho Chi Minh	4:10.44	4:10.27	
5 Nguyen Hoang, Dang	14	An Giang	4:11.00	4:12.32	
6 Lai Duc, Khiem	18	TP Ho Chi Minh	4:15.00	4:13.96	
7 Nguyen Tri, Phong	14	Can Tho	4:10.00	4:16.72	
8 Cao Van, Dung	19	Ha Noi	4:00.00	4:19.00	
9 Le Gia, Bao	15	Vinh Long	4:05.00	4:19.83	
10 Do Tran, An	14	TP Ho Chi Minh	4:21.00	4:22.64	
11 Phuong Duc, Binh	19	Ha Noi	4:05.00	4:23.15	
12 Vo Minh, Hieu	16	Dong Nai	4:02.00	4:24.66	
13 Ta Viet, Anh	14	Quan Doi	4:10.00	4:30.21	
14 Le Manh, Cuong	16	Ha Noi	4:15.00	4:32.88	
15 Phan Le, Thien Thông	14	TP Ho Chi Minh	4:25.00	4:33.25	
16 Ha Van, Toan	13	Ha Noi	4:45.00	5:02.18	
17 Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	4:58.00	5:21.62	

Event 106 Nu 400 M . Tu do

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thi, My Thao	26	Binh Phuoc	4:25.77	4:30.64	
2 Le Thu, Thuy	15	Dong Nai	4:32.00	4:31.23	
3 Vu Thi, Phuong Anh	21	TP Ho Chi Minh	4:30.00	4:38.00	
4 Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	4:36.00	4:38.48	
5 Nguyen Ngoc, Tuyet Han	13	Dong Thap	4:30.00	4:41.40	
6 Le Thi, Thuy Trang	14	Da Nang	NT	4:42.00	
7 Tran Pham, Tu Minh	13	Dong Nai	4:40.00	4:47.05	
8 Vu Thi, Phuong Anh'	14	TP Ho Chi Minh	4:30.00	4:49.77	
9 Dinh Thi, Ngoc Diep	15	Ha Noi	5:00.00	5:11.25	
--- Nguyen Thi, Minh Ha	13	Quan Doi	5:00.00	DQ	
Did not finish					
--- Nguyen Kha, Nhi	14	TP Ho Chi Minh	4:32.81	DNF	
Did not finish					
--- Nguyen Thi, Nhat Lam	19	Vinh Long	4:40.00	DNF	
Did not finish					

Event 107 Nam 400 M . Khi Tai

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Thanh, Thao	19	Quan Doi	2:57.00	2:55.47	
2 Le Quy, Don	27	Quan Doi	2:51.00	2:59.95	
3 Nguyen Tien, Dat	18	TP Ho Chi Minh	3:00.00	3:02.00	
--- Do Dinh, Toan	25	TP Ho Chi Minh	3:05.00	DQ	
Did not finish					
--- Luu Nguyen, Duc Tam	25	TP Ho Chi Minh	2:57.00	DNF	
Did not finish					

Event 108 Nu 100 M . Khi Tai

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Pham Thi, Thu	20	Hai Duong	38.00	39.05	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022

Ket qua - Ngay thu nhat

(Event 108 Nu 100 M . Khi Tai)

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
2	Truong Hong, Phuc	21	TP Ho Chi Minh	40.90	39.48	
3	Thach Thi, Thao Suong	17	Quan Doi	39.00	41.64	
4	Dao Thi, Kim Anh	18	Quan Doi	38.00	41.97	
5	Son Thi, My Nhung	16	Quan Doi	39.00	43.48	
6	Vu Thi, Hong Nhung	18	Nam Dinh	38.00	44.31	
7	Le Thi, Lam Lam	15	Quan Doi	39.00	48.71	
---	Pham Thi, Hong Diep	18	Thai Binh	NT	DNF	
	Did not finish					

Event 109 Nam 100 M . Ech

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Duy, Khoi	25	TP Ho Chi Minh	1:05.50	1:05.43	
2	Bui Sy, Nhat	15	TP Ho Chi Minh	1:05.00	1:06.05	
3	Nguyen Van, Thang	22	Ha Noi	1:04.00	1:06.22	
4	Cao Chi, Hieu	18	Dong Nai	1:05.00	1:06.46	
5	Ngo Phuoc, Tan	21	An Giang	1:05.00	1:07.50	
6	Pham Hoang, Nam	17	Tien Giang	1:06.00	1:08.80	
7	Le Hoang, Minh An	19	TP Ho Chi Minh	1:06.50	1:08.97	
8	Tran Anh, Tu	14	TP Ho Chi Minh	1:09.00	1:11.46	
9	Le Manh, Cuong	16	Ha Noi	1:09.00	1:13.84	
10	Vo Minh, Hieu	16	Dong Nai	1:06.50	1:14.72	
11	Ta Viet, Anh	14	Quan Doi	1:08.00	1:16.76	
12	Vo Van, Nhat	15	Quan Doi	1:13.00	1:17.00	
13	Do Trong, Quoc	14	Tien Giang	1:15.00	1:18.33	
14	Ha Van, Toan	13	Ha Noi	1:20.00	1:21.64	
15	Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	1:23.00	1:21.78	
16	Pham Ngoc, Luc	12	Thanh Hoa	NT	1:27.00	
17	Bui Van, Hieu	11	Thanh Hoa	NT	1:36.83	
18	Le Gia, Phuc	11	Thanh Hoa	1:35.00	1:41.25	
19	Nguyen Van, Manh	11	Thanh Hoa	NT	1:43.44	
20	Le Viet, Hoang	10	Thanh Hoa	NT	1:50.67	
21	Le Anh, Bao Thai	18	Thanh Hoa	NT	1:51.39	
---	Ta Minh, Hieu	17	Hai Phong	NT	X1:07.62	

Event 110 Nu 100 M . Ech

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Vu Thi, Phuong Anh	21	TP Ho Chi Minh	1:13.00	1:14.01	
2	Ha Thi, Kieu My	14	An Giang	1:16.00	1:17.50	
3	Nguyen Thi, Nhat Lam	19	Vinh Long	1:14.00	1:18.38	
4	Nguyen Thi, Yen Nhi	13	Hai Phong	1:19.00	1:20.32	
5	Nguyen Phuong, Thao	14	Quan Doi	1:19.00	1:20.94	
6	Bui Quynh, Anh	13	Ha Noi	1:17.00	1:21.32	
7	Nguyen Thi, Minh Ha	13	Quan Doi	1:19.00	1:22.35	
8	Le Diem, Quynh	16	Ha Noi	1:20.00	1:23.27	
9	Le Thi, Kim Ngan	11	An Giang	1:12.00	1:27.29	
10	Nguyen Mai, Linh	16	Ha Noi	1:25.00	1:32.89	
11	Le Thi, Anh Hien	12	Thanh Hoa	1:35.00	1:39.00	
---	Pham Thi, Thuy Hoa	14	Thanh Hoa	1:29.00	X1:37.44	
---	Tran Thi, Diep Chi	12	Thanh Hoa	1:34.00	X1:50.25	
---	Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	1:16.00	DNF	
	Did not finish					

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022

Ket qua - Ngay thu nhhat

Event 111 Nam 200 M . CVD

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu Dang, Nhat Nam	18	Dong Nai	1:38.00	1:41.66	
2 Nguyen Le, Truyen Dat	16	Dong Nai	1:40.00	1:42.51	
3 Vu Van, Bac	20	Phu Tho	1:44.50	1:43.33	
4 Dang Gia, Huan	16	TP Ho Chi Minh	1:43.90	1:43.75	
5 Le Quy, Don	27	Quan Doi	1:40.00	1:47.80	
6 Vu Ngoc, Diep	14	Hai Duong	1:48.00	1:49.12	
7 Le Dinh, Tam	18	Thanh Hoa	NT	1:49.55	
8 Nguyen Nam, Khanh	14	Hai Duong	NT	1:50.00	
9 Nguyen Ngoc, Quang Minh	16	TP Ho Chi Minh	1:49.00	1:51.26	
10 Pham Nhat, Anh	14	Nam Dinh	1:50.00	1:53.26	
11 Truong Minh, Quan	18	Quan Doi	1:42.00	1:57.49	
12 Pham Van, Xuan	15	Hai Duong	NT	1:58.69	
13 Nguyen Xuan, Hoang	14	Thanh Hoa	NT	2:01.36	
14 Cao Van, Manh	13	Thanh Hoa	NT	2:09.09	
--- Nguyen Phan, Minh Anh	16	TP Ho Chi Minh	1:45.00	DQ	
Did not finish					

Event 112 Nu 200 M . CVD

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Cao Thi, Duyen	21	Thanh Hoa	1:46.00	1:49.34	
2 Le Thi, Thanh Van	18	Hai Duong	NT	1:51.18	
3 Pham Thi, Thu	20	Hai Duong	1:50.00	1:53.10	
4 Vo Thi, Tuyet Hoa	19	Dong Nai	1:53.50	1:54.55	
5 Thach Thi, Diem My	15	Dong Nai	1:54.30	1:57.79	
6 Mai Ngoc, Nhu Truc	16	Quan Doi	1:54.00	1:59.78	
7 Nguyen Thi, Thao	18	Nam Dinh	1:52.00	2:01.08	
8 Nguyen Thi, Thuy	18	Nam Dinh	1:57.00	2:01.93	
9 Kieu Thi, Anh Vien	15	Dong Nai	1:56.30	2:03.44	
10 Tran Thi, My Duyen	18	Tien Giang	1:59.00	2:04.17	
11 Le Thi, Nhung	13	Thanh Hoa	NT	2:08.42	
12 Le Thi, Lam Lam	15	Quan Doi	1:54.00	2:11.82	
13 Nguyen Thi, Thuy Duong	13	Tien Giang	2:00.00	2:11.89	
14 Thach Thi, Thao Suong	17	Quan Doi	1:54.00	2:15.41	
15 Vu Luu, Bao Ngoc	12	Thanh Hoa	NT	2:15.95	
16 Luong Thi, Ngo Anh	13	Nam Dinh	2:02.00	2:18.06	
17 Tran Thi, Ngoc Lan	11	Hai Duong	2:10.00	2:22.05	

Event 113 Nam 100 M . Buom

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hoang, Khang	19	Vinh Long	55.00	56.34	
2 Bui Gia, Hoang	17	TP Ho Chi Minh	58.00	56.85	
3 Do Ngoc, Vinh	18	Ha Noi	55.00	57.37	
4 Nguyen Van, Hai	19	Ha Noi	56.00	57.98	
5 Le Do, Gia Khang	17	TP Ho Chi Minh	58.27	59.17	
6 Phuong Duc, Binh	19	Ha Noi	57.00	59.34	
7 Nguyen Huu, Duc	15	Ha Noi	58.00	59.52	
8 Ngo Phuoc, Tan	21	An Giang	57.00	59.61	
9 Truong Viet, Vu	18	TP Ho Chi Minh	59.77	59.82	
10 Huynh Ha, Trong Khoi	17	Ben Tre	58.00	1:00.38	
11 Le Gia, Bao	15	Vinh Long	58.00	1:01.75	
12 Tran Anh, Tu	14	TP Ho Chi Minh	1:03.00	1:03.47	

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu nhat****(Event 113 Nam 100 M . Buom)**

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
13	Le Nhat, Quang	15	Hai Phong	1:03.30	1:07.15	
14	Ha Van, Toan	13	Ha Noi	1:10.00	1:07.60	
15	Ha Huy, Tien	12	Ha Noi	1:15.00	1:17.20	
16	Pham Ngoc, Luc	12	Thanh Hoa	NT	1:21.55	
17	Bui Van, Hieu	11	Thanh Hoa	NT	1:23.60	
---	Le Gia, Phuc	11	Thanh Hoa	NT	X1:25.63	

Event 114 Nu 100 M . Buom

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Le Thi, My Thao	26	Binh Phuoc	1:00.36	1:02.61	
2	Pham Thi, Van	17	Thanh Hoa	1:01.00	1:03.65	
3	Nguyen Kha, Nhi	14	TP Ho Chi Minh	1:04.70	1:05.06	
4	Le Quynh, Nhu	14	Dong Nai	1:05.30	1:05.44	
5	Lam My, Ngan	17	TP Ho Chi Minh	NT	1:06.46	
6	Dang Hoang, Bao Tien	19	TP Ho Chi Minh	NT	1:07.25	
7	Pham Nguyen, Nhu Y	15	Vinh Long	1:04.00	1:07.86	
8	Le Thi, Thuy Trang	14	Da Nang	NT	1:07.88	
9	Nguyen Thi, Dieu Linh	25	Quan Doi	1:06.00	1:08.72	
10	Nguyen Le, Gia Han	12	Dong Nai	1:07.50	1:10.02	
11	Dao Thi, Anh	14	Ha Noi	1:09.00	1:10.61	
12	Nguyen Thi, Nhat Lam	19	Vinh Long	NT	1:17.27	
13	Bui Quynh, Anh	13	Ha Noi	1:10.00	1:17.92	
14	Nguyen Ngoc, Giang	13	Ha Noi	1:17.00	1:18.02	
15	Nguyen Mai, Linh	16	Ha Noi	1:18.00	1:22.10	
---	Pham Thi, Thuy Hoa	14	Thanh Hoa	1:12.00	X1:21.63	

Event 115 Nam 800 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Luu Nguyen, Duc Tam	25	TP Ho Chi Minh	6:40.00	6:35.96	
2	Kim Anh, Kiet	18	Quan Doi	6:48.00	6:43.49	
3	Pham Le, Minh Phuc	18	TP Ho Chi Minh	6:55.00	6:58.18	
4	Dang Duc, Manh	20	Quan Doi	6:50.00	7:02.91	
5	Nguyen Phan, Minh Anh	16	TP Ho Chi Minh	7:09.00	7:20.48	
6	Nguyen Khang, Dung	15	TP Ho Chi Minh	7:10.00	7:25.53	
7	Nguyen Dinh, Khiet	14	Hai Duong	7:30.00	7:38.58	
8	Tran Phuc, Nguyen	17	TP Ho Chi Minh	7:16.00	7:47.55	
9	Dinh Ngoc, Anh	17	Thai Binh	NT	7:58.24	
---	Nguyen Dac, Thang	18	Thai Binh	NT	DNF	
	Did not finish					

Event 116 Nu 800 M . VHCV

	Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
1	Pham Thi, Hong Diep	18	Thai Binh	NT	7:35.51	
2	Nguyen Thi, Hue	26	Thai Binh	NT	7:53.67	
3	Tran Thi, Hoai Thuong	14	Dong Nai	7:50.00	7:57.70	
4	Thach Thi, Thao Suong	17	Quan Doi	7:40.00	8:10.72	
5	Do Hong, Tuoi	13	Thai Binh	NT	8:15.67	
6	Nguyen Thi, Diem Quynh	16	Thai Binh	NT	8:18.45	
7	Le Thi, Lam Lam	15	Quan Doi	7:40.00	8:35.65	
8	Ha Phuong, Anh	13	Hai Duong	8:00.00	8:38.10	
---	Lam Nhat, Vy	17	Tay Ninh	8:10.00	DNF	
	Did not finish					

GIAI BOI LAN CAC VDV XUAT SAC QUOC GIA 2022 - 24/10/2022 to 27/10/2022**Ket qua - Ngay thu nhat****(Event 116 Nu 800 M . VHCV)**

Ho ten	Tuoi	Don vi	Seed Time	Finals Time	Points
--- Nguyen Thi, Phuong Linh Did not finish	13	Hai Duong	8:00.00	DNF	